

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 9 TUẦN (23/3 ĐẾN 29/3/2020)  
NĂM HỌC 2019 - 2020**

**A/ MỤC TIÊU:**

**1/ Kiến thức- Kỹ năng:**

**a. Kiến thức**

Giúp HS ôn luyện tốt chương trình cuối năm Ngữ Văn 9 chuẩn bị tốt cho kì KSCL

- Nắm vững những đơn vị kiến thức cơ bản trong chương trình ôn thi.
- Nắm vững các phần, các câu hỏi trong cấu trúc đề thi.
- Nắm vững phương pháp làm bài cho từng phần và cho mỗi câu hỏi.

**b/ Kỹ năng:** Giúp HS thực hiện các kỹ năng:

- Kỹ năng nhận biết, ghi nhớ, vận dụng những kiến thức trong chương trình ôn luyện vào thực hành luyện đề.
- Kỹ năng cảm nhận, phân tích, bình luận đánh giá những chi tiết nghệ thuật tiêu biểu.
- Kỹ năng trình bày, thể hiện thành bài viết hoàn chỉnh.

**2. Những phẩm chất, năng lực cụ thể HS cần phát triển:**

**a. Phẩm chất:**

- Tự tin, tự trọng
- Sống nhân ái, bao dung
- Yêu thiên nhiên, đất nước, con người.

Say mê học văn, yêu thích và có ý thức học tập nghiêm túc để chuẩn bị tốt cho kì thi.

**b/ Năng lực:**

- Phát triển cho HS các năng lực tự học, giao tiếp, phân tích, giải quyết vấn đề, tạo lập văn bản...

- Năng lực cảm thụ, phân tích một tác phẩm văn học đã học trong chương trình THSC

**B/ CHUẨN BỊ:**

**1/ Giao viên**

Chuẩn bị về nội dung kiến thức, về phương pháp ôn luyện cho mỗi dạng câu hỏi trong đề bài.

- GV nắm chắc được cấu trúc đề, nội dung kiến thức và yêu cầu của từng phần trong cấu trúc đề thi. Trên cơ sở đó định hướng cho HS cách tiếp cận, nắm vững kiến thức, thành thạo về phương pháp, cách làm mới có thể thực hiện tốt bài thi...

**2/ Học sinh:**

- Tích cực ôn luyện hòa thành tốt các yêu cầu của GV. HS chủ động tự giác tích lũy kiến thức, nắm vững phương pháp luyện viết và luyện cách trình bày bài viết...
- Học và làm tốt các bài tập được giao.

## **C/ NỘI DUNG CỤ THỂ:**

### **A. PHẦN 1**

**Đánh giá năng lực đọc- hiểu( Phần I) qua các văn bản nhật dụng, văn bản nghị luận và văn bản nghệ thuật, và năng lực viết đoạn văn nghị luận xã hội ( phần II câu 1.)**

#### **I..Mục tiêu**

**1. Kiến thức - Kỹ năng::**Đánh giá năng lực đọc-hiểu văn bản nhật dụng:

##### **a. Kiến thức**

+ Học sinh nắm được thông tin về tác giả/ hoàn cảnh sáng tác/ xuất xứ/ nội dung chính/ phương thức biểu đạt/ kiểu văn bản của một đoạn trích (hoặc VB chứa đoạn trích đó)/ nội dung câu chủ đề của đoạn.

+Hiểu được thái độ của tác giả trong văn bản, trong một đoạn văn cụ thể: trân trọng, ngợi ca, phê phán, lên án, tố cáo...

+Xác định được nội dung chính của đoạn, tìm câu chủ đề (nếu có), nét nghệ thuật tiêu biểu (nghệ thuật lập luận, cách dùng từ, cách đặt câu...) và giá trị biểu đạt của nét nghệ thuật ấy.

+ Viết đoạn văn nghị luận xã hội :Thể hiện suy nghĩ của bản thân về vấn đề được nêu ra ở đoạn trích.

##### **b. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng hệ thống, khái quát hóa kiến thức văn học...

-Kỹ năng phát hiện , phân tích các tín hiệu về nghệ thuật trong các đoạn văn bản cụ thể

- Rèn kỹ năng viết đoạn văn nghị luận (theo nhiều cách: quy nạp, diễn dịch, song hành, tổng – phân- hợp) thể hiện suy nghĩ của mình về vấn đề được đặt ra trong đoạn trích.

(Đoạn văn tùy từng dạng bài mà có thể cần có các ý: giải thích vấn đề, thực trạng của vấn đề, nguyên nhân, hậu quả hoặc tác dụng và bài học liên hệ cho bản thân.)

**2.Những phẩm chất , năng lực cụ thể HS cần phát triển:**

##### **a. Phẩm chất:**

- Tự tin, tự trọng

- Sống nhân ái, bao dung

- Yêu thiên nhiên , đất nước, con người.

##### **. b.Những năng lực cụ thể HS cần phát triển:**

+ Năng lực chung:

- Nhóm năng lực làm chủ và phát triển bản thân: tự học, giải quyết vấn đề, tư duy.

- Nhóm năng lực quan hệ xã hội: giao tiếp, hợp tác

- Nhóm năng lực công cụ: sử dụng ngôn ngữ

+Nhóm năng lực chuyên biệt: sáng tạo, giao tiếp tiếng Việt, cảm thụ thẩm mỹ...

## **II. Chương trình ôn tập cụ thể:**

1. Tuyên bố thế giới... (Chu Quang Tiềm)

2. Tiếng nói của văn nghệ (Nguyễn Đình Thi)

## **B . PHẦN 2: Làm văn**

### **Câu 1: nghị luận xã hội (Gồm 1 câu = 2 điểm)**

- Trình bày suy nghĩ về một hiện tượng đời sống xã hội/ vấn đề tư tưởng đạo lí được đặt ra **trong ngữ liệu trích ở phần đọc hiểu**

Hình thức: một đoạn văn khoảng 200 chữ

- Các vấn đề được gọi ra từ các văn bản (bản sắc văn hóa dân tộc, công cuộc bảo vệ chăm sóc trẻ em, hậu quả của chiến tranh, văn hóa đọc của giới trẻ hiện nay, vai trò của tình mẫu tử, đạo lí sống ân nghĩa thủy chung, tình yêu quê hương,...)

Câu 2: Luyện viết bài văn nghị luận văn học ôn văn bản: Truyện Kiều, Hoàng lê nhất thống chí, Bếp lửa.

### **Đề 1:**

#### **PHẦN I. Đọc hiểu .Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*“Tất cả trẻ em trên thế giới đều trong trắng, dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc. Đồng thời chúng hiểu biết, ham hoạt động và đầy ước vọng. Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển. Tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hòa hợp và tương trợ. Chúng phải được trưởng thành khi được mở rộng tầm nhìn, thu nhận thêm những kinh nghiệm mới.”*

**Câu 1** (0,5 điểm). Xác định tên văn bản chứa đoạn trích trên?

**Câu 2** (0,5 điểm). Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: **“Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển.”**

**Câu 3** (1,0 điểm ). Xác định giá trị biểu đạt của biện pháp tu từ được thể hiện trong câu văn trên?

**Câu 4**(1,0 điểm ).Đoạn trích thể hiện sự quan tâm của cộng đồng quốc tế đối với trẻ em. Từ đó, em có suy nghĩ gì về trách nhiệm của bản thân em trước sự quan tâm đó.

#### **Phần II. Làm văn**

**Câu 1:**(2,0 điểm). Viết một đoạn văn (khoảng 200 từ )trình bày suy nghĩ của em về việc bảo vệ quyền lợi và sự chăm lo đến sự phát triển của trẻ em ở nước ta hiện nay?

**Câu 2 (5,0 điểm) :**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện theo yêu cầu:

*“Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ  
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm  
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm  
Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi  
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui  
Nhóm dậy cả tâm tình tuổi nhỏ  
Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa”*

(Trích Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, trang 144)



	<p><b>- Hiện nay vấn đề việc bảo vệ quyền lợi và chăm lo đến sự phát triển của trẻ em đang được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Điều này được thể hiện qua rất nhiều hoạt động ý nghĩa như:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi</li> <li>+ Tiêm chủng mở rộng miễn phí cho trẻ em</li> <li>+ Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em nghèo</li> <li>+ Xây dựng các lớp học tình thương.....</li> </ul> <p><b>- Nêu suy nghĩ về trách nhiệm của bản thân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Cảm xúc:</b> vui, trân trọng, hoan nghênh ...trước những hoạt động ý nghĩa đó -&gt; đó là những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển trẻ em..</li> <li>+ <b>Nêu trách nhiệm của bản thân:</b> để xứng đáng với sự quan tâm đó học sinh phải có trách nhiệm không ngừng học tập trau dồi kiến thức, tu dưỡng đạo đức, kĩ năng, sức khỏe... để gánh vác trọng trách là chủ nhân đất nước trong tương lai.</li> </ul>	<p>1,0</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
--	--	------------------------------------

Câu	Yêu cầu	Điểm
2	<p>- Viết đúng kiểu bài văn nghị luận về một đoạn thơ.  - Văn phong trong sáng, có cảm xúc, lập luận chặt chẽ, bố cục mạch lạc, không mắc lỗi chính tả và lỗi diễn đạt</p>	0,5
	<p><b>A. Mở bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chung về tác giả Bằng Việt, tác phẩm “Bếp lửa” và đoạn trích cần cảm nhận.</li> <li>- Ấn tượng chung khái quát về đoạn trích.</li> </ul>	0,5
	<p><b>B. Thân bài:</b></p> <p><b>1. Khái quát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí khổ thơ</li> <li>- Mạch cảm xúc</li> </ul>	0,25
	<p><b>2. Phân tích</b></p> <p><b>Những suy ngẫm sâu sắc của người cháu ở nơi phương xa về bà và bếp lửa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi suy tư về bà và bếp lửa, người cháu đã phát hiện ra bao điều kì diệu trong hành động nhóm lửa của bà.</li> <li>+ Hình ảnh ẩn dụ “nắng mưa” chỉ những gian nan vất vả cơ cực của đời bà.</li> <li>+ Từ láy “Lặn đận” được đảo lên đầu câu thơ đã khắc họa thật sống động hình ảnh người bà lam lũ, tần tảo để lo cho con cho cháu.</li> <li>→ lời thơ thấm đẫm niềm xót thương và lòng biết ơn vô hạn của người cháu phương xa dành cho người bà kính yêu nơi quê nhà.</li> <li>+ Sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian “sớm, chiều, mấy chục năm” đã thể</li> </ul>	1,0

<p>hiện thật xúc động sự kiên nhẫn, bền bỉ trong công việc nhóm lửa của bà. Với bà , nhóm lửa đã trở thành nhịp điệu bình thường của cuộc sống.</p> <p>- Ấn chứa trong lời thơ là cảm nhận sâu sắc của người cháu hiếu thảo về sự tần tảo và tấm lòng yêu thương cùng đức hi sinh của bà.</p> <p>+ Điệp từ “nhóm” được nhắc lại 4 lần.</p> <p>Từ “ <i>Nhóm</i> ” đầu tiên mang ý nghĩa tả thực . đó là cái bếp đã nuôi dưỡng và duy trì sự sống cho cả gia đình trong những năm tháng chiến tranh gian khổ.</p> <p>Ba từ “nhóm” sau mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc.</p> <p><i>Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi</i> – ngọn lửa từ cái bếp của bà làm cháy lên trong lòng cháu tình yêu gắn bó với những gì giản dị gần gũi của quê hương.</p> <p><i>Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui</i> – nhóm lên trong lòng cháu niềm vui san sẻ tình làng nghĩa xóm.</p> <p><i>Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ</i> - ngọn lửa của bà nhen lên trong lòng cháu bao khát vọng, nhóm dậy ước mơ đẹp đẽ của tuổi thơ, tiếp thêm sức sống cho tâm hồn cháu.</p>	1,0
<p>- Người cháu phương xa khi suy nghĩ về hành động nhóm lửa của bà đã thốt lên đầy biết ơn và khâm phục.</p> <p>+ Từ cảm thán “ Ôi” đã mở ra bao nỗi xúc động dạt dào trong lòng cháu.</p> <p>+ Hình ảnh “ bếp lửa” được tách ra thành một vế câu riêng như để khẳng định nhấn mạnh và cũng để cảm nhận cho hết vẻ đẹp kì diệu của nó. Với cháu cái bếp lửa của bà thật “kì lạ và thiêng liêng”. Bà là người nhóm lửa và cũng là người giữ lửa, truyền lửa cho thế hệ cháu con.</p> <p><b>* Tổng hợp:</b></p> <p>- Đoạn thơ là những suy ngẫm của người cháu phương xa về người bà kính yêu nơi quê nhà, về ngọn lửa thiêng liêng, kì diệu mà bà đã thắp lên trong lòng cháu.</p> <p>- Nghệ thuật: giọng thơ thiết tha trìu mến, lắng đọng; nghệ thuật điệp ngữ, phép ẩn dụ</p>	1,0
<p><b>C. Kết bài</b></p> <p>- Khẳng định giá trị , ý nghĩa của đoạn thơ, bài thơ trong kho tàng văn học nước nhà</p>	0,25
<p>- Khẳng định tình cảm kính yêu, trân trọng cùng lòng biết ơn của tác giả dành cho người bà.</p> <p>- Suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.</p>	0,5

## Đề 2

### **PHẦN I. Đọc hiểu (3,0 điểm): Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:**

...Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng. Nghệ sĩ giới thiệu với chúng ta một cảm giác, tình tự, một tư tưởng bằng cách làm sống hiển hiện lên ngay trong tâm hồn chúng ta cảm giác, tình tự, tư tưởng ấy. Nghệ thuật không đứng ngoài trở về cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy. Bắt rễ ở cuộc

đời hằng ngày của con người, văn nghệ lại tạo được sự sống cho tâm hồn con người. Nghệ thuật mở rộng khả năng của tâm hồn, làm cho con người vui buồn nhiều hơn, yêu thương và cảm hơn được nhiều hơn, tai mắt biết nhìn, biết nghe thêm tế nhị, sống được nhiều hơn. Nghệ thuật giải phóng được cho con người khỏi những biên giới của chính mình, nghệ thuật xây dựng con người, hay nói đúng hơn, làm cho con người tự xây dựng được. Trên nền tảng cuộc sống của xã hội, nghệ thuật xây dựng đời sống tâm hồn cho xã hội.

(Trích **Tiếng nói của văn nghệ** - Ngữ văn 9, Tập 2 - NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, trang 15)

**Câu 1.** (0,5 điểm): Nêu xuất xứ của đoạn trích?

**Câu 2.** (0,5 điểm): Hãy chỉ ra một nét nghệ thuật đặc sắc trong câu văn sau: *Nghệ thuật không đứng ngoài trở vế cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy.*

**Câu 3.** (1 điểm): Nêu hiệu quả biểu đạt của nét nghệ thuật đặc sắc trong câu văn trên.

**Câu 4.** (1 điểm): Từ đoạn trích trên em rút ra bài học gì cho bản thân về việc tiếp nhận các tác phẩm văn chương nói riêng và nghệ thuật nói chung.

## **Phần II. Làm văn (7 điểm)**

**Câu 1.** ( 2 điểm): Từ nội dung đoạn trích trên hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) theo kiểu diễn dịch nêu suy nghĩ của em về vai trò của văn nghệ trong đời sống hiện nay.

**Câu 2** (5 điểm).

Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về đoạn trích sau:

... “ *Vân xem trang trọng khác vời,  
Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.  
Hoa cười ngọc thốt đoan trang,  
Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da.  
Kiêu càng sắc sảo mặn mà,  
So bề tài sắc lại là phần hơn.  
Làn thu thủy nét xuân sơn,  
Hoa ghen đũa thắm liễu hờn kém xanh”*

( *Chị em Thúy Kiều*, trích *Truyện Kiều* – Nguyễn Du)

## **ĐÁP ÁN**

### **PHẦN I. Đọc hiểu (3,0 điểm):**

<b>Câu</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Điểm</b>
1	* <b>Xuất xứ:</b>	0,25

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn trích trên trích trong văn bản “<i>Tiếng nói của văn nghệ</i>”</li> <li>- Tác giả: Nguyễn Đình Thi</li> </ul>	0,25
2	<p>* Nét nghệ thuật đặc sắc: HS xác định được <b>một</b> trong hai biện pháp nghệ thuật: nhân hóa hoặc ẩn dụ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ẩn dụ “đốt lửa”</li> <li>- Nhân hóa “trở về cho ta đường đi”, “đốt lửa trong lòng chúng ta”</li> </ul>	0,5
3	<p>* <b>Tác dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm cho câu văn thêm hấp dẫn, sinh động, có sức thuyết phục cao.</li> <li>- Làm nổi bật sức mạnh kỳ diệu của văn nghệ: tác động tới thế giới tâm hồn, thế giới cảm xúc bên trong mỗi người, khơi gợi lên những điều tốt đẹp.</li> <li>- Thái độ của tác giả: Nhấn mạnh, khẳng định vai trò, sức mạnh kì diệu của văn nghệ với đời sống tâm hồn con người. Viết về vai trò to lớn của văn nghệ với niềm say sưa, nhiệt huyết</li> </ul>	0,25  0,5  0,25
4	<p><i>Đây là dạng đề mở nên học sinh có nhiều bài học khác nhau về việc tiếp nhận các tác phẩm văn chương nói riêng và nghệ thuật nói chung.</i></p> <p>* Hs có thể rút ra bài học cho bản thân như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với mỗi học sinh, việc cần thiết là phải nhận thức đúng về vai trò của văn nghệ trong đời sống. Trong thời đại ngày nay, khoa học công nghệ phát triển, sự giao lưu, hội nhập giữa các nước ngày càng sâu rộng, sản phẩm nghệ thuật cũng rất nhiều, các bạn trẻ cần biết lựa chọn những sản phẩm văn nghệ phù hợp với văn hóa người Việt.</li> <li>- Cần phải biết trân trọng và thương thức các tác phẩm văn nghệ chân chính bằng tình yêu và niềm say mê...</li> </ul>	0,5đ  0,5đ

## Phần II. Làm văn (7 điểm)

### Câu 1. (2 điểm):

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
-----	-----------------	------



1	<p><b>* Hình thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài viết đảm bảo đúng hình thức là một đoạn văn nghị luận xã hội, thể hiện được những suy nghĩ về vai trò của văn nghệ trong đời sống hiện nay</li> <li>- Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, lời văn trong sáng, có cảm xúc; không mắc lỗi về câu, không sai chính tả.</li> <li>- Đúng kiểu đoạn văn diễn dịch</li> </ul>	0,25đ
	<p><b>* Nội dung</b></p> <p><i>Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần đảm bảo được các nội dung cơ bản sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu xuất xứ, vấn đề nghị luận: Vai trò của văn nghệ trong đời sống hiện nay.</li> <li>- Vai trò của văn nghệ đối với đời sống con người <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mang đến tri thức và hiểu biết</li> <li>+ Bồi đắp, nuôi lớn tâm hồn</li> <li>+ Phát huy sự sáng tạo</li> <li>+ Là một phương tiện giải trí hiệu quả</li> </ul> </li> <li>- Nhưng thực tế vẫn tồn tại một bộ phận những người thờ ơ với các tác phẩm văn chương, chưa biết trân trọng để khám phá sự kì diệu của văn nghệ...</li> <li>- <b>Bài học</b> : Mỗi chúng ta cần nhận thức rõ vai trò, sức mạnh kì diệu của văn nghệ để bồi dưỡng tâm hồn yêu văn nghệ, cảm nhận các tác phẩm văn nghệ một cách sâu sắc.</li> </ul>	<p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>

Câu	Nội dung	Điểm
	<p><b>* Hình thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và viết đúng kiểu bài nghị luận văn học</li> <li>- Có đủ bố cục ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài</li> <li>- Lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục; dùng từ, đặt câu, dựng đoạn đúng quy cách, chính tả; diễn đạt trong sáng, mang tính thuyết phục người đọc...</li> <li>- Trình bày sạch, đẹp, khoa học.</li> </ul>	<b>1,0</b>
	<p><b>* Nội dung:</b></p> <p><i>Mở bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu một vài nét nổi bật về tác giả Nguyễn Du và Truyện Kiều.</li> </ul>	<b>0,5</b>

<p>- Giới thiệu về đoạn trích và nêu cảm nhận về đoạn trích.</p>	
<p><i>Thân bài</i></p>	
<p><b>a, Dẫn nêu vị trí đoạn trích.</b></p>	<b>0,5</b>
<p><b>b, Cảm nhận:</b></p>	
<p><b>* <i>Vẻ đẹp của Thúy Vân mang một vẻ đẹp đoan trang phúc hậu và quý phái.</i></b></p>	<b>1,0</b>
<p><i>Vân xem trang trọng khác vời,</i></p>	
<p><i>Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.</i></p>	
<p><i>Hoa cười ngọc thốt đoan trang,</i></p>	
<p><i>Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da.</i></p>	
<p>- Bút pháp ước lệ tượng trưng “trăng, hoa, mây, tuyết” đại diện cho vẻ đẹp tiêu biểu của thiên nhiên để miêu tả vẻ đẹp của con người...</p>	
<p>- Biện pháp ẩn dụ “khuôn trăng, hoa cười, ngọc thốt, mây thua...”</p>	
<p>-&gt; Người đọc rung động trước vẻ đẹp tuyệt vời của Thúy Vân, một vẻ đẹp phúc hậu đoan trang quý phái và thêm khâm phục tài năng miêu tả của Nguyễn Du, không chỉ ở tài năng khắc họa chân dung nhân vật mà còn dự đoán được số phận của nhân vật.</p>	
<p><b>* <i>Vẻ đẹp của Thúy Kiều một vẻ đẹp tuyệt sắc giai nhân</i></b></p>	<b>1,0</b>
<p><i>Kiều càng sắc sảo mặn mà,</i></p>	
<p><i>So bề tài sắc lại là phần hơn.</i></p>	
<p><i>Làn thu thủy nét xuân sơn,</i></p>	
<p><i>Hoa ghen đũa thắm liễu hờn kém xanh”</i></p>	
<p>- Nghệ thuật đòn bẩy <i>Kiều càng sắc sảo mặn mà</i>, làm nổi bật vẻ đẹp của Thúy Kiều hơn hẳn, vượt trội so với vẻ đẹp của Thúy Vân. Kiều sắc sảo về trí tuệ, mặn mà về tâm hồn.</p>	
<p>- Hình ảnh ước lệ, ẩn dụ <i>Làn thu thủy nét xuân sơn</i>-&gt; Dùng những hình ảnh tiêu biểu, đẹp của thiên nhiên miêu tả vẻ đẹp của con người làm nổi bật hình ảnh của một tuyệt thế giai nhân.</p>	
<p>- Khi miêu tả chân dung nhân vật Kiều tác giả tập trung vào miêu tả vẻ đẹp của đôi mắt, bởi đôi mắt thể hiện phần hình ảnh của tâm hồn và trí tuệ. Hình ảnh tiêu biểu <i>Làn thu thủy</i> gợi lên vẻ đẹp của đôi mắt trong sáng, long lanh, linh hoạt <i>nét xuân sơn</i> gợi lên đôi lông mày thanh tú, mềm mại, tươi non trên gương mặt trẻ trung.</p>	
<p>- Hình ảnh nhân hóa <i>Hoa ghen đũa thắm liễu hờn kém xanh</i>, tác giả làm nổi bật dung nhan của Kiều một vẻ đẹp đậm thắm khiến hoa phải ghen, dáng trẻ trung đầy sức sống khiến liễu phải hờn...</p>	
<p><b>c, Đánh giá:</b></p>	<b>0,5</b>
<p>- Nghệ thuật ước lệ tượng trưng sử dụng linh hoạt, sáng tạo tránh</p>	

<p>được sáo mòn, nhằm chán cùng một số biện pháp tu từ tiêu biểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài năng và tấm lòng của tác giả trước vẻ đẹp của con người.</li> <li>- Chân dung chị em Thúy Kiều được hiện ra sinh động, cụ thể làm cho người đọc ngưỡng mộ, yêu mến.</li> </ul> <p><i>Kết bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn trích đặc tả vẻ đẹp hai bức chân dung của hai chị em Kiều.</li> <li>- Thể hiện giá trị nhân đạo sâu sắc.</li> </ul>	<b>0,5</b>
---	------------

### **Đề 3**

#### **Phần I : Đọc hiểu : Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Hằng ngày có vô số trẻ em khắp nơi trên thế giới bị phó mặc cho những hiểm họa làm kìm hãm sự tăng trưởng và phát triển của những cháu đó). Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a – pac – thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài. Có những cháu trở thành người tị nạn, sống tha hương do bị cưỡng bức phải từ bỏ gia đình, cội rễ. Có những cháu khác lại chịu cảnh tàn tật hoặc trở thành nạn nhân của sự lãng quên, ruồng bỏ, đối xử tàn nhẫn và bóc lột.”*

*(Ngữ văn 9, tập 1)*

**Câu 1. ( 0,5đ)** Nêu xuất xứ của đoạn trích trên?

**Câu 2. ( 0, 5đ)** Nêu nội dung của đoạn trích trên?

**Câu 3. ( 1,0đ)** Chỉ ra một nét nghệ thuật tiêu biểu và nêu rõ giá trị biểu đạt của nó trong câu văn sau : *Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a – pac – thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài. Có những cháu trở thành người tị nạn, sống tha hương do bị cưỡng bức phải từ bỏ gia đình, cội rễ”*

**Câu 4. (1,0 điểm)** Trình bày suy nghĩ của em về thái độ của tác giả được thể hiện qua đoạn văn bản trên?

#### **PHẦN II: LÀM VĂN**

**Câu 1 ( 2,0 đ).** Từ văn bản có chứa đoạn trích trên, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 từ ) nêu suy nghĩ của em về cuộc sống của trẻ em trên thế giới hiện nay.

#### **Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:**

*“Nửa đêm ngày mùng 3 tháng Giêng, năm Kỷ Dậu (1789) vua Quang Trung tới làng Hạ Hồi, huyện Thượng Phúc, lặng lẽ vây kín làng ấy rồi loa truyền gọi, tiếng quân lính luân phiên nhau dạ ran để hưởng ứng, nghe như có hơn vài vạn người. Trong đồn lúc ấy mới biết, ai nấy rụng rời sợ hãi, liền xin ra hàng, lương thực khí giới đều bị quân Nam lấy hết.*



4	Thái độ của tác giả:	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thương quan tâm, lo lắng cho trẻ em và mong muốn trẻ em có một tương lai tốt đẹp hơn.</li> <li>- Khơi gợi sự đồng tình của cộng đồng Quốc tế, mong muốn mọi người cùng chung tay góp sức bảo vệ và tạo mọi điều kiện để trẻ em có một tương lai tốt đẹp hơn.</li> </ul>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>

## PHẦN II: LÀM VĂN

### Câu 1 (2 điểm)

	<p><b>* Yêu cầu về hình thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Học sinh viết đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo đúng dung lượng ( khoảng 200 chữ)</li> <li>+ Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, có sự liên kết giữa các câu trong đoạn, không mắc lỗi chính tả.</li> </ul>	0.25
	<p><b>* Yêu cầu về nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc sống của trẻ em trên thế giới hiện nay còn gặp nhiều những khó khăn , thách thức.....</li> </ul>	0.25
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ, chăm sóc, chăm lo cho sự phát triển của trẻ em là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của mỗi quốc gia.</li> <li>+ Hiện nay nhờ sự quan tâm của cộng đồng quốc tế, đa số trẻ em đã được đảm bảo quyền được sống, được bảo vệ và phát triển: các em được học tập, được sống trong vòng tay yêu thương của gia đình và cộng đồng, được chăm sóc y tế...</li> </ul>	0.75
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tuy nhiên vẫn còn những em phải gánh chịu những bất hạnh: các em là nạn nhân của chiến tranh, của bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, của đói nghèo...; Có những em bị bỏ rơi, là nạn nhân của những cuộc li hôn,... Những đứa trẻ đó phải sống trong cảnh cô đơn, cơ cực, lang thang, ghẻ lạnh. Bên cạnh đó, trẻ em còn bị dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc vận chuyển ma túy.Đặc biệt ngày nay trẻ em phải đối mặt với tình trạng bạo lực, xâm hại tình dục.</li> </ul>	0.25
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Như vậy, thực trạng cuộc sống của trẻ em trên thế giới hiện nay là 1 thách thức lớn đối với cộng đồng quốc tế, là mối quan tâm sâu sắc của lương tâm loài người.</li> </ul>	0.25
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng những hành động cụ thể, thiết thực, mỗi quốc gia cần tôn trọng và đảm bảo đầy đủ quyền trẻ em theo quy ước của Liên hợp quốc.</li> </ul>	

	- Mỗi học sinh chúng ta hãy bằng khả năng và hành động thực tiễn của mình, phát huy tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ những bạn nhỏ gặp khó khăn. Đó chính là góp phần bảo vệ quyền trẻ em.	0.25
--	--	------

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
	<p><b>* Yêu cầu về kĩ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kĩ năng viết bài nghị luận văn học ngắn</li> <li>- Bố cục cân đối, lập luận chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc, biết phân tích các dẫn chứng tiêu biểu để làm nổi bật ý.</li> </ul> <p><b>* Yêu cầu về nội dung:</b></p> <p><b>A. Mở bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm, nội dung văn bản: Với quan điểm lịch sử đúng đắn cùng với niềm tự hào về dân tộc, nhóm tác giả Ngô Gia Văn Phái đã tái hiện chân thực hình ảnh của vua Quang Trung với chiến công thần tốc đại phá quân Thanh và sự thảm bại của quân tướng nhà Thanh và số phận bi đát của vua tôi Lê Chiêu Thống trong đoạn trích “Hoàng Lê nhất thống chí – Hồi thứ 14”</li> <li>- Cảm nhận chung về đoạn trích: Hình ảnh người anh hùng được khắc họa đậm nét với tính cách mạnh mẽ, trí tuệ sáng suốt, nhạy bén, tài dùng binh như thần, là người có tổ chức và linh hồn của chiến công vĩ đại.</li> </ul> <p><b>B. Thân bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn cảnh sáng tác: Hoàng Lê nhất thống chí được viết bằng chữ Hán ghi chép về sự thống nhất vương triều nhà Lê vào thời điểm Tây Sơn diệt Trịnh, trả lại Bắc Hà cho vua Lê. Không chỉ dừng lại ở đó, cuốn tiểu thuyết này còn viết tiếp, tái hiện một giai đoạn lịch sử đầy biến động của xã hội phong kiến Việt Nam vào những năm 30 cuối thế kỉ XVIII và mấy năm đầu thế kỉ XIX. Cuốn tiểu thuyết có tất cả 17 hồi.</li> <li>- Vị trí đoạn trích : Nằm ở cuối của đoạn trích – Hồi 14 viết về sự kiện đại phá quân Thanh của vua Quang Trung.</li> <li>- Nguyễn Huệ là một tay anh hùng lão luyện, dũng mãnh có tài năng quân sự lỗi lạc.</li> </ul>	0,5 điểm
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quang Trung là vị tướng có tài thao lược hơn người.</li> </ul>	0,25 điểm
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cuộc hành quân thần tốc do Quang Trung chỉ huy đến nay vẫn làm chúng ta kinh ngạc, chiến thắng thần tốc “dùng mưu gọi loa, vây kín làng Hà Hồi, quân Thanh “rụng rời sự hãi” phải đầu hàng.”; “Dùng kì mưu kết ba tấm ván thành một bức bên ngoài lấy rom dập nước phủ kín, tất cả là 20 bức; mỗi bức có 20 dũng sĩ, lưng dắt dao ngắn dần thành trận chữ “nhất” xông thẳng vào đồn Ngọc Hồi.”</li> </ul>	0,5 điểm
<b>Câu 5</b>	-> Tài năng của vua Quang Trung thể hiện trong việc tổ chức quân	

<p>đội thành các đạo, gác quân chặt chẽ; tài năng trong việc sử dụng các tướng lĩnh đúng với sở trường của mỗi người; tài năng trong việc tổ chức cuộc hành quân thần tốc từ Phú Xuân ra Bắc. Đặc biệt là tài chỉ huy các trận đánh với chiến thuật đa dạng, giữ bí mật, tạo bất ngờ, dùng hư binh, biện pháp đơn giản mà hiệu quả, dùng ván ghép phủ rom ướt để hạn chế hỏa lực của địch. Ba trận đánh được miêu tả cụ thể, mỗi trận sử dụng một chiến thuật phù hợp và đều giành chiến thắng tuyệt đối.</p>	0,75 điểm
<p>+ Vừa hành quân vừa đánh giặc mà vua Quang Trung lên kế hoạch từ trước đã chiến thắng sớm hơn dự định 2 ngày.</p>	0,25 điểm
<p>- Hình ảnh vua Quang Trung một vị chỉ huy dũng mãnh, xông xáo</p>	0,25 điểm
<p>+ Vua Quang Trung thân chinh cầm quân, dưới sự lãnh đạo tài tình của vị tổng chỉ huy khiến nghĩa quân Tây Sơn đánh thắng kẻ thù. <i>“vua Quang Trung cười voi đi đốc thúc, mờ sáng ngày mùng 5 tiến sát đồn Ngọc Hồi”</i> <i>“Vua Quang Trung liền gấp rút sau đội quân khiêng ván vừa che vừa xông thẳng lên trước.”</i></p>	0,25 điểm
<p>-&gt; Lời văn ngắn gọn, hình ảnh cụ thể sinh động Quang Trung đích thân ra trận, chỉ huy một hướng tiến công. Ông hội tụ vẻ đẹp, tinh hoa và khí phách của dân tộc.</p>	0,5 điểm
<p>- Hình ảnh người anh hùng được khắc họa đậm nét với tính cách mạnh mẽ, trí tuệ sáng suốt, nhạy bén, tài dùng binh như thần, là người có tổ chức và linh hồn của chiến công vĩ đại.</p>	0,25 điểm
<p>- Đánh giá khái quát</p>	
<p>+ Đoạn trích Hoàng Lê nhất thống chí – Hồi thứ mười bốn vừa có giá trị lịch sử, vừa có giá trị văn học đặc sắc. Đoạn văn đã tái hiện một trong những trang hào hùng trong lịch sử chống xâm lược của dân tộc ta</p>	0,5 điểm
<p>+ về nghệ thuật tự sự, có sự kết hợp đa dạng các phương thức miêu tả trần thuật, bình luận, ngôn ngữ nhân vật khá sinh động</p>	
<p>+ Đoạn văn xây dựng thành công hình tượng người anh hùng dân tộc Quang Trung – Nguyễn Huệ với vẻ đẹp toàn diện, từ trí tuệ nhạy bén, sắc sảo, tầm nhìn xa trông rộng, đến tài mưu lược, uy dũng, tinh thần quyết thắng và ý thức tự hào dân tộc.</p>	
<p>+ Tinh thần yêu nước là sợi chỉ hồng xuyên suốt, là một trong những giá trị nổi bật nhất của văn học Việt Nam. Các tác phẩm: Nam quốc sơn hà, Hịch tướng sĩ, Bình Ngô đại cáo, Hoàng Lê nhất thống chí mãi là những viên ngọc quý của văn chương dân tộc, lấp lánh nguồn cảm hứng yêu nước. Tự hào về chiến công của cha ông khi phá Tống, đuổi Nguyên, bình Ngô, đập Thanh... ta cần giữ gìn phát huy truyền thống ấy hơn nữa để xứng đáng là con Lạc, cháu Hồng.</p>	
<p><b>C. Kết bài:</b></p>	
<p>- Qua đoạn trích trên, tác giả đã cho người đọc một cái nhìn sâu sắc và toàn diện về vẻ đẹp anh hùng, dũng cảm, mưu lược của người anh hùng áo vải Quang Trung – Nguyễn Huệ. Chiến thắng oanh liệt vẻ vang của nhân dân ta trước kẻ thù.</p>	0,25 điểm

	<p>- Từ đó ta càng cảm thấy tự hào hơn về truyền thống yêu nước, anh hùng của dân tộc Việt Nam, thấm thía và biết ơn sâu sắc những con người anh hùng, trong đó có nhà vua, nhà quân sự tài ba Quang Trung – Nguyễn Huệ.</p>	
--	--	--

Đại Thắng ngày 21 tháng 3 năm 2020  
Nhóm giáo viên soạn:

Phạm Thị Hằng  
Vũ Thành Dũng